

Số: 54/NQ-HĐND

Cam Lộ, ngày 30 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Đề án phát triển vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi chủ lực
giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CAM LỘ
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 11/8/2025 của Đại hội đại biểu
Đảng bộ xã Cam Lộ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025- 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 19/12/2025 của Đảng ủy xã về
phát triển vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi chủ lực giai đoạn 2026 - 2030,
định hướng đến năm 2035;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 03-CTr/ĐU, ngày 08/10/2025 của
Ban Chấp hành Đảng bộ xã về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ
xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;*

*Căn cứ Đề án số 212/ĐA-UBND ngày 09/12/2025 của UBND xã Cam
Lộ về phát triển vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi chủ lực giai đoạn 2026 -
2030, định hướng đến năm 2035;*

*Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 11/12/2025 của UBND xã Cam Lộ
về việc đề nghị thông qua Nghị quyết đề án phát triển vùng chuyên canh cây
trồng, vật nuôi chủ lực giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035; Báo
cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua đề án Phát triển vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi chủ lực giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035, với các nội dung chủ yếu sau:

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung

- Khai thác có hiệu quả tiềm năng lợi thế của địa phương, phù hợp với truyền thống sản xuất, điều kiện kinh tế, xã hội từng vùng để phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững đảm bảo môi trường, sinh thái; tăng giá trị và sức cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất, nâng cao chất lượng cạnh tranh, chế biến sâu, đa dạng sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường, giảm chi phí, nâng cao giá trị gia tăng; Phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, liên kết chặt chẽ trong

sản xuất và tiêu thụ trên cơ sở lấy doanh nghiệp làm trung tâm, Hợp tác xã và Tổ hợp tác là cầu nối giữa doanh nghiệp và hộ gia đình.

- Hình thành các vùng chuyên canh gắn với các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện của từng vùng. Tập trung phát triển các loại cây trồng như: lác, hồ tiêu, cao su, cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâm nghiệp; các loại vật nuôi như: bò, dê, gia cầm theo hướng thâm canh, trang trại, gia trại, có chỉ dẫn địa lý. Gắn phát triển sản xuất với xây dựng, nâng cao thương hiệu sản phẩm OCOP và mở rộng thị trường tiêu thụ, phấn đấu xây dựng mới 5 sản phẩm nông nghiệp đạt tiêu chuẩn OCOP, góp phần nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm cho lao động, xây dựng thành công xã nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Giai đoạn 2026 - 2030:

- Đối với cây trồng:

+ *Cây Lâm nghiệp*: Trồng mới bình quân 1.000 ha/năm, trong đó cấp chứng chỉ FSC từ 100 - 120 ha/năm. Duy trì mô hình vườn sản xuất cây giống, đưa các giống tiến bộ mới như Keo lai hom vào trồng nhằm tăng sản lượng, chất lượng rừng trồng.

+ *Cây dược liệu*: Tiếp tục chăm sóc duy trì 194,5 ha các loại cây dược liệu trước đây như chè vằng, cà gai geo, nghệ, riềng, ... trong đó tập trung chủ yếu tại các xã Cam Chính, Cam Nghĩa và Cam Thành (cũ). Theo dõi đánh giá tính thích nghi, hiệu quả của cây dược liệu mới để phát triển, mở rộng diện tích trong thời gian tới.

+ *Cây cao su*: Tiếp tục chăm sóc diện tích 2.700 ha cây cao su hiện có (trong đó: 2.267,4 ha cao su kinh doanh, 432,6 ha KTCB). Rà soát một số diện tích cao su hết chu kỳ khai thác cho thanh lý để trồng mới lại, bình quân mỗi năm 20 - 30 ha tại Cam Chính, Cam Nghĩa và Cam Thành (cũ).

+ *Cây hồ tiêu*: Duy trì diện tích và đầu tư chăm sóc diện tích cây tiêu hiện có 78,8 ha. Tiếp tục chú trọng xây dựng 2 mô hình vườn tiêu tập trung tại Cồn Trưa và Lò Gạch xã Cam Chính (cũ) theo tiêu chuẩn hữu cơ, chứng nhận chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm tiêu Cam Lộ. Phục hồi, trồng mới lại những vườn tiêu đã xuống cấp bình quân mỗi năm 2 - 3 ha. Xây dựng 1 - 2 vườn ươm giống đảm bảo chất lượng để cung cấp giống trên địa bàn.

+ *Cây lác*: Tiếp tục duy trì và ổn định diện tích lác 300 ha. Trong đó tập trung đầu tư chủ yếu tại: thôn Quạt Xá, Cam Phú 3, Tân Định, Thôn 8. Chú trọng mở rộng diện tích sản xuất lác giống vụ Hè Thu khoảng 30 ha/vụ tại thôn Quạt Xá đảm bảo chủ động nguồn giống chất lượng cho vụ Đông Xuân.

+ *Cây ăn quả*: Tiếp tục đầu tư thâm canh, tăng năng suất diện tích cây ăn quả hiện có: bưởi da xanh, cam, quýt, mỗi năm phát triển 1-1,5 ha cây ăn quả, tập trung tại thôn Cam Phú, Quạt Xá, Tân Phú, Thôn 9.

- Đối với vật nuôi:

+ *Chăn nuôi bò*: Phát triển chăn nuôi bò cả về số lượng và chất lượng. Hỗ trợ để cải tạo đàn bò bằng thụ tinh nhân tạo đưa tỷ lệ đàn bò lai lên 90 - 95%. Xây dựng 3 - 5 mô hình chăn nuôi bò thâm canh, vỗ béo.

+ *Chăn nuôi dê nhốt*: Phát triển chăn nuôi dê nhốt, phấn đấu đạt 1.500 con/năm; duy trì, nhân rộng các mô hình tại các thôn Mai Lộc 2, Cam Phú; xây dựng, phát triển 2 - 3 mô hình mới ở các thôn có điều kiện.

+ *Chăn nuôi gia cầm*: Ổn định phát triển chăn nuôi gia cầm cả về số lượng, chất lượng (500.000 con/lứa nuôi). Chuyển đổi mạnh cơ cấu giống gà theo hướng giảm giống công nghiệp, tăng nhanh giống gà địa phương (gà Cù). Phát triển các trang trại chăn nuôi gia cầm theo hình thức thả vườn; khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất giống gia cầm tập trung, chất lượng cao.

b. Đến năm 2035:

Phấn đấu đến năm 2035 ngành nông nghiệp phát triển bền vững, hiệu quả, gắn với công nghiệp chế biến cây trồng, vật nuôi chủ lực. Các sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, an toàn thực phẩm, thân thiện môi trường; Có từ 500-600 ha diện tích rừng trồng trên địa bàn xã được tham gia chứng chỉ FSC.

II. Cơ chế chính sách, đầu tư

- Lồng ghép các nguồn lực từ Trung ương, tỉnh, các Chương trình mục tiêu và các Nghị quyết chuyên đề phù hợp với tình hình của xã.

- Nguồn lực hỗ trợ giai đoạn 2026 – 2030 huy động 20 tỷ đồng, trong đó:

+ Ngân sách xã: 10 tỷ (vốn sự nghiệp kinh tế và các Chương trình mục tiêu).

+ Xã hội hoá: 10 tỷ (các Doanh nghiệp, Hợp tác xã)

- Chính sách hỗ trợ: Chi phí mua giống (50% tiền mua cây giống, vật nuôi) và tập huấn, hướng dẫn khoa học kỹ thuật.

Điều 2. Thống nhất giao UBND xã xây dựng phương án và giải pháp về cơ chế, chính sách hỗ trợ cụ thể các danh mục, hạng mục đầu tư và lộ trình đầu tư để đảm bảo Nghị quyết có tính khả thi cao, đồng thời thông qua HĐND xã trước khi triển khai thực hiện.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND xã cụ thể hóa, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa I, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Tổ DB HĐND tỉnh số 11;
- BTV Đảng ủy, TT. HĐND;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- BTT. UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT. ch



CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Bình